

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN G  
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số 25/2021/HS-ST  
Ngày 11 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Hữu Q.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Hà Xuân N, ông Hoàng Quốc T.

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Trần Thị H - Thư ký Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện G, tỉnh N tham gia phiên toà:**  
Ông Trần Hồng M - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện G, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/TLST- HS ngày 30/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Đinh Thế H, tên gọi khác: Đinh Văn H, sinh năm: 1986 tại xã G, Huyện G, tỉnh N. Nơi cư trú: Thôn Đoan Bình, xã G, Huyện G, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Giới tính: Nam. Trình độ văn hóa: Lớp 07/12. Con ông Đinh Văn H và bà Tạ Thị H; có vợ là Bùi Thị H và 01 con sinh năm 2020.

Tiền án:

- Ngày 18/01/2012, Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố H xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 18/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2012.

- Ngày 17/12/2014, TAND Huyện B, tỉnh B xử phạt 7 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 40/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/02/2019.

Tiền sự: Không

Lịch sử bản thân: Ngày 31/01/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh N ra Quyết định số 214/QĐ-UB đưa Đinh Thế H vào trường giáo dưỡng, thời hạn 02 năm, chấp hành xong năm 2004.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 06/10/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

2. Phạm Thành P, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1997 tại xã C, Huyện Thủy Nguyên, thành phố H. Nơi cư trú: Thôn 3, xã C, Huyện Thủy Nguyên, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Giới tính: Nam. Trình độ văn hóa: Lớp 09/12. Con ông Phạm Văn B và bà Phạm Thị H; có vợ là Phạm Thị Tú A và 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào. Có mặt.

3. Nguyễn Công T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1982 tại xã G, Huyện G, tỉnh N. Nơi cư trú: Thôn V 1, xã G, Huyện G, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Giới tính: Nam. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Con ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thị L; có vợ là Phạm Thị T và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 20/8/2013, Công an Huyện G, N ra Quyết định số 151 xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 11/01/2021.

Lịch sử bản thân: Ngày 02/01/2009, Ủy ban nhân dân Huyện G, N ra Quyết định số 01 đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 05/01/2011.

Biện pháp ngăn chặn: Bảo lãnh. Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 06/10/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh N đến ngày 11/12/2020 thì được thay thế bằng “Bảo lãnh”. Có mặt

4. Đào Quang T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987 tại xã G, Huyện G, tỉnh N. Nơi cư trú: Thôn V, xã G, Huyện G, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Giới tính: Nam. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Con ông Đào Văn D và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Quách Thị B và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/01/2020, Công an Huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 21/01/2020.

Lịch sử bản thân: Ngày 02/8/2012, Công an Huyện G, N ra Quyết định số 148, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, chấp hành xong ngày 09/8/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 01/02/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

5. Đào Văn V, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987 tại xã G, Huyện G, tỉnh N. Nơi cư trú: Thôn V, xã G, Huyện G, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Giới tính: Nam. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Con ông Đào Văn H và bà Đinh Thị L; có vợ là Vũ Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 21/01/2020, Công an Huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 21/01/2020.

Lịch sử bản thân: Ngày 13/8/2015, Tòa án nhân dân Huyện G, N xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo bản án số 39/2015/HSST, chấp hành xong ngày 21/12/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 06/10/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

6. Nguyễn Mạnh H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1993 tại xã G, Huyện G, tỉnh N. Nơi cư trú: Xóm 9, xã G, Huyện G, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Giới tính: Nam. Trình độ văn hóa: Lớp 11/12. Con ông Nguyễn Duy Q và bà Đinh Thị L; chưa có vợ con.

Tiền án: Tại bản án số 105 ngày 29/9/2016 của TAND Huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã xử phạt Nguyễn Mạnh H 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Tại bản án số 15/2017/HSST ngày 17/3/2017 của TAND thành phố N xử phạt Nguyễn Mạnh H 27 tháng tù về tội “Cố ý gây T tích”. Tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc H phải chấp hành 04 năm 3 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2020.

Tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/10/2020 đến ngày 13/10/2020 được thay thế bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đào Quang T: Bà Ninh Thị H – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đinh Tất Đ, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Trú tại: Phố Tiến Yết, M, Huyện G, tỉnh N

2. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1984. Vắng mặt- có đơn xin xử vắng mặt.

Trú tại: Phố Thống Nhất, M, Huyện G, tỉnh N.

3. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1973. Vắng mặt

Trú tại: Trú tại: Phố Mới, M, Huyện G, tỉnh N.

4. Chị Chu Thị Hồng N, sinh năm 2001. Vắng mặt - có đơn xin xử vắng mặt

Trú tại: Thôn 1, xã Q, Huyện T, tỉnh Đ.

5. Chị Trần Thị Y, sinh năm 1986. Vắng mặt- có đơn xin xử vắng mặt.

Trú tại: Đội 2, xã L, Huyện G, tỉnh N.

Người làm chứng: Các anh Vũ Văn N, Trần T A, Dương Văn H, Đỗ Văn M, Trần Quang A, Nguyễn Ngọc K, Phạm Văn N bà Đinh Thị H và chị Nguyễn Thị L – Điều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 02/10/2020, Nguyễn Mạnh H đi hát tại quán Karaoke Bin, địa chỉ tại phố Mới, M, Huyện G cùng với Nguyễn Công T, Phạm Thành P, Đào Văn V và Đào Quang T. Đến khoảng 16 giờ 30 Pt cùng ngày thì cả nhóm lấy xe mô tô đi về, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150 màu đen trắng (không đeo biển kiểm soát) chở T, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 35N7-541.41 chở T, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng (không rõ BKS) đi một mình. Do trước đó H có mâu thuẫn với chị Chu Thị Hồng N, sinh năm 2001, trú tại thôn 1, xã Quang Tâm, Huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông (N là nhân viên phục vụ quán hát do Đinh Thế H quản lý), H gọi điện cho H nói: “*Em đang ở chỗ nhà trọ, anh xuống đây đi*” nên khi đi đến lối rẽ ra đường vành đai cạnh nhà nghỉ Nét Quê thuộc phố Mới, M, Huyện G thì H dừng xe lại, thấy H dừng thì cả nhóm dừng lại. Khoảng 5 Pt sau, H điều khiển xe mô tô Honda Lead màu vàng (không rõ BKS) chở

anh V Văn Năm, sinh năm 1989, trú tại xóm 6, xã G, Huyện G đi đến trước cửa nhà trọ mà N đang thuê trọ gần nhà nghỉ Nét Quê thuộc khu dân cư phố Mới, M, Huyện G gặp H để nói chuyện. Lúc này, H đang đứng cùng T, P, V, T, thấy H xuống xe đi đến, H nói: “*Anh xem chỗ chuyện của cái N đây, anh giải quyết như thế nào?*”. H trả lời: “*Mấy lần anh gọi cho em rồi, anh em nói chuyện cho rõ*”. P cũng đứng ở đây nói: “*Tôi là P, em anh Hiền, ông biết rồi ấy gì, hôm nọ tôi với ông gặp nhau ở quán hát ấy*”, H nói: “*Chuyện gì ra chuyện đấy, mày muốn làm sao cũng được*”. Cùng lúc này, N đi bộ từ phía chợ Me về đến gần cổng nhà trọ, H giơ tay vẫy N đến gần để nói chuyện. Khi N đi đến chỗ H thì H dùng tay pH tát 01 nhát vào mặt của N. Thấy N bị đánh, H chạy ra xe mô tô Honda Lead lấy ở giá để chân xe mô tô 01 đoạn tuýp sắt dài khoảng 60cm, một đầu vát nhọn chạy đến đâm một nhát về phía người H nh H lùi lại để tránh kịp thời nên chỉ bị đâm trượt vào lưng. H tiếp tục giơ tuýp lên vụt về phía H nh do vướng người T đang đứng gần H nên không trúng H. Sau đó H cầm tuýp sắt bằng hai tay đâm từ dưới lên trên về phía H trúng vào phần cổ bên pH của H làm H bị T rách da chảy máu, rồi H cầm tuýp sắt chạy vào phòng trọ, đi xuống dưới bếp lấy 01 con dao phay dài khoảng 40cm, chuôi dao bằng gỗ cầm ở tay trái, tay pH cầm đoạn tuýp sắt và đi lên hành lang của phòng trọ đứng.

Thấy H và T bị H đánh, T đi đến trước cửa phòng trọ cầm 01 tấm ván gỗ dài khoảng 02m, rộng 20cm (dùng để bắc qua rãnh nước đi vào phòng trọ) chỉ về phía H chửi tục nhiều lần và nói to: “*Mày ra đây, anh T làm gì mày, mà mày đánh anh T*”. Lúc này P mở cốp xe mô tô của mình lấy ra 02 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, P cầm 01 cái và đưa cho T 01 cái rồi chạy đến trước cổng phòng trọ, giơ gậy chỉ về phía H chửi đi chửi lại nhiều lần: “*Mày ra đây tao giết mày*” và dùng gậy bóng chày đập 02 phát vào yên xe mô tô của H. T cũng cầm gậy bóng chày đứng trước cổng phòng trọ chỉ về phía H nói to: “*Mày ra đây*”. H vẫn đứng ở trong phòng trọ không ra mà chỉ cầm tuýp sắt và dao giơ về phía nhóm của H. Khoảng 4-5 Pt sau T ném tấm ván gỗ xuống đường rồi giằng lấy cây gậy bóng chày trên tay P chạy vào bên trong phòng trọ để đánh H. Thấy vậy V cũng giằng lấy cây gậy bóng chày trên tay T chạy vào phòng trọ để giúp T. Khi vào trong phòng trọ, T giơ gậy lên định đánh thì H cũng giơ tuýp sắt và dao lên thủ thế. T chửi tục và nói với H “*Sao mày đánh anh tao*”, V cũng nói: “*Bọn tao đi uống rượu về có liên quan gì đến việc của chúng mày*”. H nói: “*Tao có đánh đâu, tao chỉ đánh thằng H thôi*”. Hai bên giơ hung khí lên đe dọa nhau, H và T giằng co hung khí của nhau làm T bị va đập tuýp sắt vào cẳng tay trái. Lúc này, ở bên ngoài đường trước cổng phòng trọ, thấy H bị chảy máu ở cổ nên Nguyễn Ngọc Khánh, sinh năm 2001, trú tại thôn Làng, xã G, Huyện G cởi áo của mình ra bịt vết T và ôm giữ H nh H đòi vùng ra để xông vào nhà trọ để đánh H thì được Khánh giữ lại. H đứng trước cổng nhà trọ chửi tục nhiều lần: “*Mày có giỏi thì ra đây*”. T đang đứng ở cổng phòng trọ thì thấy anh Đinh Tất Đ, sinh năm 1997, trú tại phố Tiến Yết, M, Huyện G đi đến và ngó vào trong phòng trọ để xem. T nghĩ anh Đ đến để đánh H nên giơ tay pH tát một nhát vào đầu anh Đ làm anh Đ cúi đầu về phía trước, rơi chiếc mũ phớt đang đội trên đầu xuống rãnh nước, T tiếp tục tát anh Đ 01 nhát nữa, nhưng không trúng. Sau đó T chạy vào trong phòng trọ can ngăn H, V và T. Thấy có đông người nên H lùi lại về phía sau, giơ tuýp sắt và dao lên để phòng vệ. T đi đến nói: “*Thôi bỏ đồ xuống, anh em nói chuyện*” thì H bỏ dao và tuýp sắt xuống. V cũng đi ra cửa đưa gậy bóng chày cho P rồi quay lại nói với H: “*Anh em tao*

*đi uống rượu về qua đây không biết việc chúng mày, mày đừng có động vào anh em tao". Khoảng 10 Pt sau, khi thấy lực lượng công an đến để giải quyết vụ việc thì các đối tượng bỏ đi khỏi hiện trường.*

Hậu quả: Nguyễn Mạnh H bị 01 vết thương sâu khoảng 03cm, kích thước (02x01) cm tại vùng cổ bên phải và 01 vết thương xước da dài 1,5cm ở vùng lưng, được điều trị tại Trung tâm y tế Huyện G từ ngày 02/10/2020 đến ngày 03/10/2020 thì ra viện. Đào Quang T bị 01 vết bầm tím kích thước (3,5x3)cm ở khu vực cẳng tay trái nhưng không điều trị ở đâu. Chị Chu Thị Hồng N và anh Đinh Tất Đ không bị thương tích gì, không phải điều trị ở đâu.

Cơ quan CSĐT Công an Huyện G đã thu giữ tại hiện trường 01 con dao phay bằng kim loại dài 38cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, bản rộng 08cm, nhỏ nhất 2,5cm; 01 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 61cm đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm; 01 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 81cm đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm; 01 đoạn tuýp đường kính 02cm, dài 58cm, một đầu bọc cao su, một đầu vát nhọn và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150, sơn màu đen trắng, số khung: 4203LY007316, số máy: KF42E0011511, không đeo biển kiểm soát, bên trong cốp xe có để 01 BKS: 35B2 – 781.09.

Ngày 02/10/2020, 04/10/2020 và 05/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an Huyện G ra Quyết định trưng cầu trung tâm pháp y tỉnh N giám định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị Chu Thị Hồng N, Đào Quang T và Nguyễn Mạnh H. Tuy nhiên chị N, T và H đều đã có đơn từ chối giám định đối với thương tích của mình.

Quá trình điều tra xác định, Đào Quang T thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội về khuyết tật thần kinh nặng. Ngày 02/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an Huyện G đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 95/QĐ-CQĐT trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định về tâm thần đối với Đào Quang T. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 17/KLGĐ ngày 13/01/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 02/10/2020 và tại thời điểm giám định Đào Quang T không có bệnh tâm thần. Tại các thời điểm trên, đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Mạnh H đã bỏ trốn. Đến ngày 12/10/2020, H đến Cơ quan CSĐT Công an Huyện G để đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình cùng đồng phạm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an Huyện G đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150, sơn màu đen trắng, số khung: 4203LY007316, số máy: KF42E0011511 không đeo biển kiểm soát, bên trong cốp xe có 01 BKS: 35B2 – 781.09 cho chị Trần Thị Y.

Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) Huyện G đã ra quyết định chuyển 01 đoạn tuýp đường kính 02cm, dài 58cm, một đầu bọc cao su, một đầu vát nhọn, 01 con dao phay bằng kim loại chiều dài 38cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, bản rộng 08cm, nhỏ nhất 2,5cm, 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 61cm, đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm

và 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 81cm, đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm. đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự Huyện G.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS-GV ngày 30/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân Huyện G đã truy tố Đinh Thế H, Nguyễn Công T, Đào Văn V, Phạm Thành P, Đào Quang T, Nguyễn Mạnh H ra trước Tòa án nhân dân Huyện G để xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng”, áp dụng các điểm b, e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự (BLHS) đối với Đinh Thế H; điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS đối với Nguyễn Công T, Đào Văn V, Phạm Thành P, Đào Quang T, khoản 1 Điều 318 của BLHS đối với Nguyễn Mạnh H.

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND Huyện G thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Thế H, Nguyễn Công T, Đào Văn V, Phạm Thành P, Đào Quang T, Nguyễn Mạnh H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm b, e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự (BLHS) đối với Đinh Thế H; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS đối với Nguyễn Công T, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS đối với Đào Văn V, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS đối với Phạm Thành P, các điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS đối với Đào Quang T, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 318 của BLHS đối với Nguyễn Mạnh H. Riêng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) áp dụng cho tất cả các bị cáo. Xử phạt bị cáo Đinh Thế H từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 36 (Ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2020; Xử phạt bị cáo Đào Quang T từ 25 (Hai mươi lăm) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/02/2021; Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 18 (Mười tám) đến 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 67 (Sáu mươi bảy) ngày đã tạm giam trước đó; Xử phạt bị cáo Đào Văn V từ 25 (Hai mươi lăm) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2020; Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi 01 (một) ngày tạm giữ trước đó; Xử phạt bị cáo Phạm Thành P từ 27 (Hai mươi bảy) đến 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 (Năm mươi tư) đến 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án, giao bị cáo P cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã C, Huyện Thủy Nguyên, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tuýp đường kính 02cm, dài 58cm, một đầu bọc cao su, một đầu vát nhọn, 01 con dao phay bằng kim loại chiều dài 38cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, bản rộng 08cm, nhỏ nhất 2,5cm, 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 61cm, đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm và 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 81cm, đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo T cũng đã có bài bào chữa nêu rõ thừa nhận hành vi của bị cáo T là vi phạm pháp luật hình sự, thừa nhận tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà VKSND Huyện G truy tố, áp dụng đối với bị cáo T là hoàn toàn chính xác. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội cũng như việc bị cáo là người KHẾT TẬT NẶNG, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử(HĐXX) xử bị cáo T mức án thấp nhất mà ông Kiểm sát viên đã đề nghị.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, riêng bị cáo P đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và nhân thân của các bị cáo:

- Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Đối với bị cáo Đào Quang T là đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội về KHẾT TẬT THÂN KINH NẶNG. Để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo T, ngày 02/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an Huyện G đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 95/QĐ-CQĐT trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định về tâm thần đối với Đào Quang T. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 17/KLGD ngày 13/01/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 02/10/2020 và tại thời điểm giám định, Đào Quang T không có bệnh tâm thần. Tại các thời điểm trên, đối tượng Đào Quang T đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và thể hiện rõ: Xuất phát từ việc có quen biết nhau nên khoảng 16 giờ 30 ngày 02/10/2020, Nguyễn Công T, Đào Văn V, Phạm Thành P, Đào Quang T, Nguyễn Mạnh H sau khi đi hát karaoke xong cả nhóm đi về. Trên đường về, do muốn giải quyết mâu thuẫn cá nhân trước đó với chị Chu Thị Hồng N nên H chủ động dừng xe máy trước cửa nhà trọ mà chị N đang thuê trọ gần nhà nghỉ Nét Quê thuộc phố Mới, M, Huyện G, thấy H dừng thì cả nhóm dừng lại. Tại đây, Nguyễn Mạnh H đã có hành vi dùng tay tát vào mặt chị Chu Thị Hồng N. Thấy thế Đinh Thế H dùng tuýp sắt đâm vào vùng cổ bên pH của H, gây TÍCH LÂM H bị chảy máu ở cổ và được anh Nguyễn Ngọc Khánh cởi áo của mình ra bịt vết T và ôm giữ H khi H đòi vùng ra định xông vào nhà trọ để đánh H. Ngay sau đó Phạm Thành P, Nguyễn Công T, Đào Quang T và Đào Văn V đã sử dụng gậy bóng

chày bằng kim loại và ván gỗ cùng H đứng ở ngoài đường chửi bới, đe dọa rồi P, T, T, V xông vào phòng trọ định đánh H, chỉ khi lực lượng Công an đến các bị cáo mới chấm dứt hành vi của mình.

Rõ ràng bị cáo Đinh Thế H chủ động dùng tuýp sắt đánh H còn các bị cáo Phạm Thành P, Nguyễn Công T, Đào Quang T và Đào Văn V chủ động sử dụng gậy bóng chày bằng kim loại và ván gỗ là những hung khí chửi bới, đe dọa H và H cũng sử dụng tuýp sắt, dao phay chửi bới, thách thức lại gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ, bức xúc trong quần chúng nhân dân và chính quyền địa phương đúng như Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên. Việc dùng hung khí của các bị cáo Đinh Thế H, Phạm Thành P, Nguyễn Công T, Đào Quang T và Đào Văn V là bột phát, không có sự chuẩn bị từ trước, bị cáo H không sử dụng hung khí. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với biên bản vụ việc, vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của từng bị cáo hậu quả của hành vi phạm tội và công cụ mà mỗi bị cáo thực hiện tội phạm, Viện kiểm sát nhân dân Huyện G truy tố bị cáo Đinh Thế H theo các điểm b, e khoản 2 Điều 318 của BLHS, các bị cáo Đào Văn V, Nguyễn Công T, Đào Quang T, Phạm Thành P theo điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS, bị cáo Nguyễn Mạnh H theo khoản 1 Điều 318 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

***Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng***

*“1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

...

*b) Dùng V khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách;*

...

*e) Tái phạm nguy hiểm.”*

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ.

[4]. Về vai trò: Nguyễn Mạnh H là người đầu tiên khởi xướng sự việc và cũng tích cực thực hiện hành vi phạm tội, Đinh Thế H là bị cáo đầu tiên khởi xướng việc dùng hung khí để đánh bị cáo H và bị cáo H cũng tích cực thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo H và H cùng giữ vai trò đầu. Bị cáo T là người sử dụng hung khí ngay sau bị cáo H và cũng thực hiện hành vi tích cực nên giữ vai trò thứ hai. Các bị cáo V, P, T cùng giữ vai trò thứ ba.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đang có 02 tiền án về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý gây T tích”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội. Do đó, pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*”

quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo khác không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự NH các bị cáo V, T, T, H, H là những người có nhân thân xấu. Bị cáo P là người có nhân thân tốt.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho anh Đinh Tất Đ số tiền 2.000.000 đồng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”. Bị cáo T là người kHết tật nặng được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội là người kHết tật nặng”. Các bị cáo V, T và P có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của UBND xã nơi các bị cáo này cư trú; gia đình bị cáo T thuộc hộ cận nghèo; Bị cáo H đã đến Cơ quan điều tra đầu thú nên các bị cáo này được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét các bị cáo V, T, T, H, H có nhân thân xấu nên cần có một hình phạt thật nghiêm minh đối với các bị cáo bằng việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Công T có vai trò thứ yếu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có đủ căn cứ để xem xét xử phạt bị cáo T mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS. Xét về vai trò, yếu tố định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo thì bị cáo H pH chịu mức hình phạt cao nhất, rồi đến bị cáo T và V tương đương nhau và lần lượt đến bị cáo T, bị cáo H là thỏa đáng. Đối với bị cáo Phạm Thành P cũng là người có vai trò thứ yếu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần pH cách ly bị cáo P ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt. Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo đồng thời đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với việc Nguyễn Mạnh H bị H dùng dao đâm gây thương tích rách da chảy máu ở cổ và xước da ở lưng. Tại phiên tòa H không yêu cầu H phải bồi thường cho mình. Đối với việc Đào Quang T bị bầm tím ở cẳng tay trái trong quá trình giằng co hung khí với Đinh Thế H ở trong phòng trọ và chị Chu Thị Hồng N bị Nguyễn Mạnh H dùng tay tát vào mặt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T và chị N không yêu cầu H và H phải bồi thường cho mình. Đối với việc anh Đinh Tất Đ bị Nguyễn Công T dùng tay tát vào đầu, anh Đ yêu cầu T phải bồi thường cho mình số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo T đồng ý và đã bồi thường cho anh Đ số tiền 2.000.000 đồng, anh Đ đã nhận đủ và không yêu cầu T phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Vì vậy vấn đề trách nhiệm dân sự không xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đoạn tuýp đường kính 02cm, dài 58cm, một đầu bọc cao su, một đầu vát nhọn mà H dùng để đâm gây thương tích cho H. Quá trình điều tra H khai nhận lấy chiếc tuýp trên từ giá để chân xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead của Nguyễn Xuân H, sinh năm 1973, trú tại phố Mới, M, Huyện G. Cơ quan CSĐT Công an Huyện G đã nhiều lần triệu tập làm việc đối với H nhưng H không có mặt tại địa phương. Những tài sản này cũng là công cụ thực hiện tội phạm

nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 61cm, đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm và 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 81cm, đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm mà các bị cáo sử dụng làm công cụ trong quá trình xô sát đánh nhau nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 con dao phay bằng kim loại chiều dài 38cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, bản rộng 08cm, nhỏ nhất 2,5cm mà H dùng trong quá trình xô sát, đánh cãi chửi nhau ngày 02/10/2020. Quá trình điều tra xác định con dao trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1984, trú tại phố Mới, M, Huyện G. Tuy nhiên do chiếc dao đã cũ và không còn giá trị sử dụng nên anh T không có nhu cầu nhận lại, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tấm ván gỗ dài khoảng 02m, rộng khoảng 20cm mà Đào Quang T dùng để tham gia xô sát đánh nhau. Trong quá trình xô sát, T đã vứt tấm ván gỗ ở hiện trường. Cơ quan CSĐT Công an Huyện G đã tiến hành truy tìm tấm ván gỗ nêu trên nh không tìm thấy. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150, sơn màu đen trắng, số khung: 4203LY007316, số máy: KF42E0011511 không đeo biển kiểm soát, bên trong cốp xe có 01 BKS: 35B2 – 781.09. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Y, chị Y cho P mượn làm phương tiện đi lại. Việc P sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội chị Y không biết nên Cơ quan CSĐT Công an Huyện G đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Y, là phù hợp.

Đối với hành vi của Đinh Thế H đã dùng tuýp sắt đâm gây thương tích cho Nguyễn Mạnh H. Quá trình điều tra, H xác định thương tích không lớn và đã có đơn kiên quyết từ chối giám định sức khỏe, đồng thời không có yêu cầu đề nghị gì đối với hành vi của H. Do đó hành vi của H chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Công an Huyện G đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”, là thỏa đáng.

[9] Về án phí: Các bị cáo H, H, T, P, V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Bị cáo T là người thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Thế H (Đinh Văn H); các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS đối với Nguyễn Công T; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS đối với Đào Văn V; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS đối với Phạm Thành P; các điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS đối với Đào Quang T; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 318 của BLHS đối với Nguyễn Mạnh H: Tuyên bố các bị cáo Đinh Thế H, Nguyễn Công T, Đào Văn V, Phạm Thành P, Đào Quang T, Nguyễn Mạnh H phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Xử phạt bị cáo Đinh Thế H (Đinh Văn H) 32 (Ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2020.

- Xử phạt bị cáo Đào Quang T 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/02/2021.

- Xử phạt bị cáo Đào Văn V 25 (Hai mươi lăm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 67 (Sáu mươi bảy) ngày đã tạm giam (Kể từ ngày 06/10/2020 đến ngày 11/12/2020) trước đó.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi 01(một) ngày tạm giữ (Kể từ ngày 12/10/2020 đến ngày 13/10/2020) trước đó.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thành P 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Giao bị cáo P cho Ủy ban nhân dân(UBND) xã C, Huyện Thủy Nguyên, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát người đó. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

## 2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tuýp đường kính 02cm, dài 58cm, một đầu bọc cao su, một đầu vát nhọn, 01 con dao phay bằng kim loại chiều dài 38cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 25cm, bản rộng 08cm, nhỏ nhất 2,5cm, 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 61cm, đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm và 01 gậy bóng chày bằng kim loại màu đen, chiều dài 81cm, đường kính lớn nhất là 05cm, nhỏ nhất là 2,5cm. (Đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự Huyện G và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện G).

## 3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Đinh Thế H, Nguyễn Công T, Đào Văn V, Phạm Thành P, Nguyễn Mạnh H mỗi người pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đào Quang T.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh NB;
  - Công an huyện GV;
  - Chi cục THADS huyện GV;
  - VKSND huyện GV;
  - VKSND tỉnh NB;
  - Các Bị cáo; người tham gia TT khác;
  - Lưu HS, VP.
- ( Thông báo cho chính quyền địa phương nơi cư trú).

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Hữu Q**